

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Các phương pháp suy luận Toán học giáo dục tiểu học

*(The methods of mathematics reasoning – primary education)*

- Mã số học phần: SP343

- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ

- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, ... tiết thực hành, ... tiết thực tế, ... tiết đồ án, ... tiết niên luận, ... tiết tiểu luận tốt nghiệp, ... tiết luận văn tốt nghiệp, ... tiết... và ... tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Toán

- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết:

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Hiểu, biết được các phương pháp suy luận Toán học.

4.1.2. Lĩnh hội các qui trình để giải quyết các bài toán bằng các phương pháp suy luận toán học.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Có kỹ năng giải các bài toán có liên quan.

4.2.2. Vận dụng các kỹ năng trên vào việc tổ chức giảng dạy toán ở bậc Tiểu học

4.3. Thái độ:

4.3.1. Yêu thích nghề.

4.3.2. Yêu thích cách dạy học bằng trò chơi.

4.3.3. Có tinh thần trách nhiệm cá nhân, hợp tác làm việc,....

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần Các phương pháp suy luận ôn lại cho sinh viên Tiểu học các qui tắc suy luận cơ bản. Từ đó, các em có thể vận dụng chúng để giải các bài toán ở tiểu học.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Chương 1.</b>	<b>Các phương pháp suy luận Toán học</b>		
1.1.	Tam đoạn luận, Bác bỏ một khẳng định bằng một phản ví dụ	15	4.1.1; 4.2.1; 4.3
1.2.	Suy luận quy nạp, Phép phản chứng	9	4.2.2; ...

1.3.	Quy luật phản đảo, Phép loại suy, Phép loại suy	6	
<b>Chương 2. Vận dụng các phương pháp suy luận trong giải Toán ở Tiểu học</b>			
2.1.	Vận dụng các phương pháp suy luận trong một số bài toán vui, toán dân gian, toán mẹo	3	4.3.1, 4.3.2
2.2.	Vận dụng các phương pháp suy luận trong một số bài toán xếp hình, cân đo, tô màu, chiến lược tối ưu, chiến lược đảm bảo thắng cuộc	6	4.3.3
2.3.	Vận dụng các phương pháp suy luận trong một số bài toán thường gặp dành cho học sinh khá giỏi bậc Tiểu học	6	4.3.1, 4.3.2

## 6.2. Thực hành

### 7. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng giải, đàm thoại, giải quyết vấn đề, dạy học nhóm,...
- Tổ chức trò chơi học tập.

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

### 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

#### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	5%	4.3.3
2	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/thuyết minh/... - Được nhóm xác nhận có tham gia	5%	4.2.2; 4.2.3; 4.2.1; 4.3.1
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (30 phút)	20%	4.1.1 đến 4.1.4; 4.2.1
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	70%	4.1.1; 4.3.3

#### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một

chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

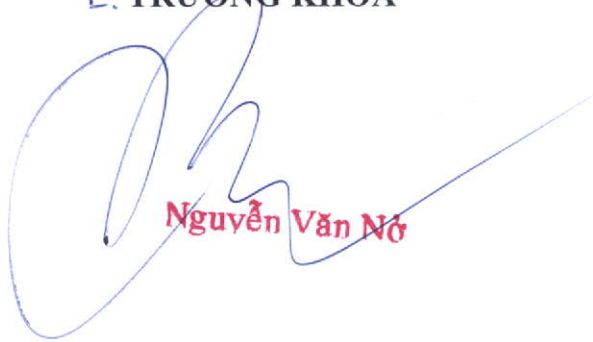
**10. Tài liệu học tập:**

<b>Thông tin về tài liệu</b>	<b>Số đăng ký cá biệt</b>
[1]. Trần Diên Hiền (2003), <i>Các bài toán về suy luận logic</i> , Nxb Giáo dục.	MOL.029751
[2]. Đào Tam (2005), <i>Thực hành phương pháp dạy học toán ở tiểu học</i> , Nxb Đà Nẵng.	
[3]. Phạm Đình Thực (2008), <i>Phương pháp dạy học Toán Tiểu học</i> , tập 1, Nxb Giáo dục.	


**11. Hướng dẫn sinh viên tự học:** Sinh viên sẽ được GV hướng dẫn trực tiếp trên lớp.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 04 năm 2014

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**P. TRƯỞNG KHOA**

  
**Nguyễn Văn Nữ**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

  
**Lâm Quốc Anh**